TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - TP HN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 198 /2025/QĐST-HNGĐ

HN, ngày 14 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 174/2025/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2025 giữa

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị N**, sinh ngày 05/09/1995. Số CCCD: 001195015349
Nơi sinh: Thôn Đìa, xã Bình M, Tp.HN
Nơi ở hiện tại: Số 551 B, Thôn Thanh Lương, xã Bình M, HN.
Bị đơn: Anh **Nguyễn Trọng C**, sinh ngày 20/08/1990. Số CCCD: 001090040586
Nơi ở hiện tại: Số 9, Ngõ 6, Thôn Phù Lạc, xã Bình M, HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Trọng C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân : Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Trọng C thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung : Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Trọng C thống nhất, thoả thuận giao Chị Phạm Thị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Nhật M, sinh ngày 03/11/2024 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu thay đổi về việc này.

Về trợ cấp nuôi dưỡng con chung anh Nguyễn Trọng C tự nguyện trợ cấp đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung là 3.000.000 (ba triệu) đồng /01 tháng, tính từ tháng 09 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên đương sự có yêu cầu mới

2.3 Về tài sản, công nợ chung và các yêu cầu khác: Các bên đương sự xác nhận không có nên không đề nghị tòa giải quyết.

2.4 Về án phí : Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị N nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, hoàn trả chị N số tiền còn lại là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) dự phí chị N đã nộp theo biên lai số 0003547 ngày 06/08/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 6 – HN. Anh Nguyễn Trọng C phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ghi nhận trợ cấp nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HN;
- VKSND khu vực 6
- Phòng THADS khu vực 6;
- Các bên đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến H